

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/DS-ST
Ngày: 27-3-2023
“V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thế Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Tuấn;
- Bà Thái Trân.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Minh Cảnh - thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 181/2022/TLST- DS ngày 22/11/2022 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-DS ngày 10/3/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Kim L, sinh năm 1941; địa chỉ cư trú: Khóm H, phường S, thị xã T, tỉnh An Giang; có mặt
- Bị đơn: Ông Lê Văn D, sinh năm 1963; địa chỉ cư trú: Khóm H, phường S, thị xã T, tỉnh An Giang; đơn xin vắng mặt ngày 06/3/2023

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Ngô Thị Kim L trình bày: Bà L yêu cầu ông Lê Văn D phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại 2.000.000 đồng tương đương giá trị cây me tây (cồng) mà ông D đã đốn hạ của bà L vào ngày 15/02/2022 với lý do:

Ông Lê Văn D là chủ đất giáp ranh liền kề với mảnh đất vườn của bà L, vào ngày 15/02/2022 ông D đã tự ý qua phần đất của bà L đốn hạ cây me tây mà chưa có sự đồng ý của bà L. Trước đó, do yêu cầu công việc nên ông D có nhờ người hỏi bà L cho ông D được mé (chặt hạ) nhánh me tây có phần tán phủ qua

phần đất ông D. Bà L đồng ý, nhưng khoảng nửa tháng sau bà L đến kiểm tra thì phát hiện ông D không chặt hạ nhánh như đã hỏi mà đốn hạ cả cây me tây 5-6 năm tuổi của bà L chỉ chừa lại phần gốc cao khoảng 3m. Theo bà L đây là hành vi hủy hoại tài sản của người khác.

Ông Lê Văn D trình bày: Trước đây vào tháng 5-6 năm 2022, gia đình cha vợ ông là ông Lý Văn T có phần đất liền kề với đất bà L, cha vợ ông D xây dựng phần nhà mồ, phía đất bà L có nhiều cây lâu năm và tàn cây đe dọa phần nhà mồ, gia đình ông D có nhờ ông P trưởng khóm H, phường S đến gặp bà L để xin hạ các cành cây đó. Ông P và xui gia với bà L đến hỏi bà L xin hạ các cành cây nằm trên phần nhà mồ thì bà L đồng ý cho hạ. Từ đó ông D tiến hành hạ các cành cây che phủ nhà mồ. Không biết lý do nào bà L yêu cầu bồi thường, ông D chỉ mé thân cây, phần cây còn lại cao hơn 4m và vẫn còn sống bình thường. Bà L yêu cầu ông bồi thường là không hợp lý, ông D chỉ đồng ý bồi thường cho bà L một số phần cây mà ông D đã chặt.

Biên bản xác minh ngày 10/3/2023 của Tòa án, ông Hà Thanh P trưởng khóm H, phường S cung cấp thông tin: Đất bà L giáp ranh với đất cha vợ ông D, phần đất cha vợ ông D có nhà mồ mái che, bên đất bà L có một cây me tây có nhánh chìa qua khu mồ, ông D sợ mưa gió gãy đổ cây đè lên mái che của nhà mồ nên ông D có đến gặp ông P trưởng khóm, nhờ ông P đến gặp bà L để thương lượng chặt hạ nhánh cây phủ qua nhà mồ. Ông P đã đến gặp bà L và con bà L để thương lượng chặt nhánh cây, bà L cùng con đã đồng ý cho ông D chặt nhánh me tây phủ qua nhà mồ. khoảng tháng 6/2022 ông D thuê người chặt, do nhánh me tây cao và nhỏ, không cắt ngoài nhánh được mà chặt bên trong thân cây, sau đó bà L cho rằng ông D chặt cây me tây bị chết nên bà L kiện ông D ra khóm H, phường S, khóm hòa giải không thành nên bà L tiếp tục kiện lên trên cho tới nay.

Biên bản xem xét, Thẩm định ngày 08/02/2023 của Tòa án Tân Châu thể hiện: Theo tranh chấp giữa hai bên, nay hiện trạng cây còng (me tây) vẫn còn sống đã bị cắt phần nhánh thân trên, phần gốc còn lại cao 4m, đường kính 80 cm, phần nhánh bị cắt vẫn còn để dưới gốc cây bị cắt, phần thiệt hại đã bị cắt cưa là 25% giá trị của cây.

Theo biên bản định giá ngày 09/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Châu đã định như sau:

- Cây còng (me tây) đường kính phần gốc 80 cm, phần nhánh đã bị cắt, phần gốc còn lại chiều cao 04m vẫn còn sống, như vậy phần thiệt hại của cây là 25% của toàn thân cây.

+ Giá trị toàn cây còng (me tây) là 4.000.000 đồng x 25% giá trị thiệt hại = 1.000.000 đồng.

+ Tổng giá trị của phần cây bị thiệt hại là: 1.000.000 (một triệu) đồng

Về chi phí tố tụng; xem xét, thẩm định và định giá tài sản bà L đã chi tạm ứng số tiền 600.000 đồng.

Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa, bà L giữ nguyên yêu cầu và quan điểm, ông D vắng mặt.

Bà Ngô Thị Kim L xác định đã cung cấp đầy đủ chứng cứ cho Tòa án, không còn cung cấp thêm chứng cứ nào khác. Ông Lê Văn D không cung cấp chứng cứ.

Hội đồng xét xử công bố các tài liệu, chứng cứ: Đơn xin vắng mặt, bản tự khai của ông Lê Văn D cùng ngày 01/3/2023, Biên bản xác minh ngày 10/3/2023 của Tòa án, Biên bản định giá ngày 09/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Châu, Biên bản xem xét, Thẩm định ngày 08/02/2023.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong thời gian chuẩn bị xét xử. Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án thực hiện đúng, đầy đủ quy định Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Việc tuân thủ pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về giải quyết vụ án, ông Lê Văn D có chắt hạ cảnh me tây của bà L, vì vậy, yêu cầu của bà Ngô Thị Kim L là có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của bà L, buộc ông Lê Văn D phải có nghĩa vụ bồi hoàn cho bà L 1.000.000 đồng và 600.000 đồng tiền chi phí tố tụng. Ngoài ra ông D phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ vụ án được công bố thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận Hội đồng xét xử (sau đây gọi HĐXX) xét thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp bồi thường thiệt hại tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 26; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự nên nguyên đơn khởi kiện bị đơn ông Lê Văn D, sinh năm 1963; địa chỉ cư trú: Khóm H, phường S, thị xã T, tỉnh An Giang, đương sự được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu thụ lý giải quyết.

Sự vắng mặt của đương sự: Ông Lê Văn D vắng mặt, có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử.

Vụ án tranh chấp bồi thường thiệt hại tài sản giữa bà Ngô Thị Kim L với ông Lê Văn D có xảy ra thực tế, được pháp luật xem xét và bảo vệ.

[2] Về nội dung:

- Bà Ngô Thị Kim L yêu cầu ông Lê Văn D phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại 2.000.000 đồng tương đương giá trị cây me tây (còng) mà ông D đã chặt hạ của bà L vào ngày 15/02/2022.

- Ông Lê Văn D thừa nhận có chặt nhánh me tây của bà L ông D chỉ đồng ý bồi thường cho bà L một số phần cây mà ông D đã chặt.

Ông Lê Văn D không tự ý chặt nhánh me tây của bà L, ông D có nhờ đến ông Hà Thanh P trưởng khóm H, phường S đến gặp bà L để thỏa thuận chặt nhánh me tây đã phủ qua nhà mồ và được sự đồng ý của bà L và con bà.

Việc cây me tây của bà L bị thiệt hại do ông D chặt hạ là có xảy ra thực tế. Xét thấy ông D có một phần lỗi là khi chặt nhánh me tây, ông D đã chặt đến thân cây, vượt quá sự đồng ý của bà L.

Biên bản xem xét, Thẩm định ngày 08/02/2023 của Tòa án Tân Châu thể hiện: Theo tranh chấp giữa hai bên, nay hiện trạng cây còng (me tây) vẫn còn sống đã bị cắt phần nhánh thân trên, phần gốc còn lại 4m, đường kính 80 cm, phần nhánh bị cắt vẫn còn để dưới gốc cây bị cắt, phần thiệt hại đã bị cắt cưa là 25% giá trị của cây.

Theo biên bản định giá ngày 08/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Châu đã định như sau:

- Cây còng (me tây) đường kính phần gốc 80 cm, phần nhánh đã bị cắt, phần gốc còn lại chiều cao 04m vẫn còn sống, như vậy phần thiệt hại của cây là 25% của toàn thân cây.

+ Giá trị toàn cây còng (me tây) là 4.000.000 đồng x 25% giá trị thiệt hại = 1.000.000 đồng.

+ Tổng giá trị của phần cây bị thiệt hại là: 1.000.000 (một triệu) đồng.

Do đó, yêu cầu của bà L là có căn cứ, nhưng Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần thiệt hại của cây me tây. Buộc ông D có trách nhiệm bồi hoàn cho bà L một phần cây me tây mà ông D gây ra giá trị là 1.000.000 đồng. Đối với phần thân cây còn lại vẫn còn sống bà L vẫn được tiếp tục quản lý sử dụng.

Về chi phí tố tụng; xem xét, thẩm định và định giá tài sản bà L đã chi tạm ứng số tiền 600.000 đồng. Do ông D có lỗi nên ông D có nghĩa vụ hoàn trả lại cho bà L số tiền trên.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do ông Lê Văn D có một phần lỗi với bà L, nên ông Lê Văn D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Bà Ngô Thị Kim L là người cao tuổi nên đã được xét miễn nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26, Điều 35, khoản 1 Điều 91, Điều 157, Điều 158, Điều 164,

Điều 165, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xõu: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Kim L.

- Buộc ông Lê Văn D phải có nghĩa vụ bồi hoàn cho bà Ngô Thị Kim L 1.000.000 (một triệu) đồng do ông D chặt hạ phần thân cây me tây của bà L vào ngày 15/02/2022.

- Ông Lê Văn D có trách nhiệm hoàn trả lại cho bà Ngô Thị Kim L tiền chi phí tố tụng; xem xét, thẩm định và định giá tài sản 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Lê Văn D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án bà Ngô Thị Kim L có quyền kháng cáo bản án yêu cầu tòa xử phúc thẩm.

Thời gian kháng cáo của ông Lê Văn D là mười lăm ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX Tân Châu;
- Chi cục THADS TX Tân Châu;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thế Minh